

Số: 966/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành
trên môi trường điện tử tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước; số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 1313/TTr-VPUBND ngày 09/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử tỉnh Phú Yên, gồm các nhóm chỉ số:

1. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và hàng năm.

2. Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

3. Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia đến năm 2025.

4. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục Thống kê tỉnh, Chi cục Thuế khu vực VIII, Chi cục Hải quan khu vực XIII, Ngân hàng Nhà nước khu vực 10, Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI;

- Cung cấp đầy đủ thông tin, phân tích, dự báo thông tin, dữ liệu về các chỉ số tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Chịu trách nhiệm về tính chuẩn hoá, chính xác, thống nhất, an toàn, bảo mật, liên tục, thông suốt về thông tin, dữ liệu của các chỉ số được cung cấp, tích hợp, kết nối, chia sẻ.

- Xây dựng, lựa chọn các chỉ số thành phần cốt lõi phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án trọng điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm VP UBND tỉnh;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Mỹ

PHỤ LỤC

Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử tỉnh Phú Yên

(Kèm theo Quyết định số 966 /QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh)

STT	Thông tin, dữ liệu (chỉ số)	Thuộc tính của chỉ số				Nguồn thông tin	Phương pháp thu thập	Ghi chú
		Đơn vị tính	Phạm vi	Thời gian (tần suất)	Phân tử			
A	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và hàng năm.							
I	Chỉ số giá							
1	Chỉ số giá tiêu dùng tháng (so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước; so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân so với cùng kỳ năm trước		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chỉ số giá vàng (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá đô la Mỹ (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
II	Tài chính - ngân sách nhà nước							
1	Thu ngân sách (lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)		Toàn tỉnh	Tuần/Tháng	Các khoản thu chủ yếu	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chi ngân sách (lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)		Toàn tỉnh	Tháng	Các khoản chi chủ yếu	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Giải ngân vốn đầu tư công		Toàn tỉnh	Tháng	Sở, ban ngành, địa phương	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

4	Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác NSNN (tổng thu các sắc thuế: thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN,... các loại phí, lệ phí và khoản thu khác)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/ Sắc thuế	Chi cục Thuế khu vực XIII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
III	Ngân hàng							
1	Tổng huy động vốn toàn địa bàn		Toàn tỉnh	Tháng		Ngân hàng nhà nước khu vực 10	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)/ tỉnh thành phố/loại hình kinh tế	Ngân hàng nhà nước khu vực 10	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
IV	Tài chính							
1	Doanh nghiệp (đang hoạt động; thành lập mới; số vốn đăng ký; quay trở lại hoạt động; tạm ngừng kinh doanh; chờ làm thủ tục giải thể; giải thể...)		Toàn tỉnh	Ngày 15 hàng tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Đấu thầu (tổng số gói thầu, tổng giá trị trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu)		Toàn tỉnh	Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Hợp tác xã, kinh tế tập thể (đang hoạt động; thành lập mới; vốn điều lệ; giải thể)		Toàn tỉnh	6 Tháng/ Năm	Phân ngành kinh tế	Các địa phương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế (thành lập, điều chỉnh; thu hút đầu tư; đầu tư kết cấu hạ tầng; bảo vệ môi trường; tình hình sản xuất kinh doanh...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Đối tác đầu tư	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Đầu tư nước ngoài (vốn thực hiện; tình		Toàn tỉnh	Quý	Phân ngành	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo	

	hình sản xuất kinh doanh; đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, điều chỉnh vốn, góp vốn mua cổ phần...)				kinh tế (VSIC), tỉnh, thành phố		cáo của tỉnh	
6	Dự án đầu tư công (số lượng dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân theo dự án...)		Toàn tỉnh	Quý	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
V	Công Thương							
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu							
2.1	Đá VLXD thông thường	m ³	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Hải sản khô, đông lạnh	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Đường kết tinh các loại	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.4	Bia các loại	1.000 lít	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.5	Nhân hạt điều xuất khẩu	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.6	Sản phẩm may mặc	1.000 sp	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2.7	Tinh bột sắn	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.8	Thuốc chữa bệnh	Triệu viên	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.9	Xi măng các loại	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.10	Linh kiện điện tử	Triệu sp	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.11	Điện sản xuất	1000 kwh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.12	Điện thương phẩm	1000 kwh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.13	Nước thương phẩm	1000 m ³	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.	Số lượng cửa hàng XD đang hoạt động	Cửa hàng	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VI	Nông nghiệp							
1	Sản lượng lúa	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng 12/2025	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (<i>nâng cao, kiểu mẫu...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
3	Diện tích rừng bị thiệt hại (<i>bị chặt phá, bị cháy...</i>)	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
4	Diện tích rừng trồng mới tập trung	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
5	Sản lượng khai thác rừng trồng	m ³	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
VII	Xây dựng						
	Dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải (<i>dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân; tiến độ thực hiện, vướng mắc, kiến nghị...</i>)	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
VIII	Các ngành dịch vụ khác						
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (<i>bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú ăn uống, dịch vụ lưu hành, dịch vụ kinh doanh bất động sản, dịch vụ khác</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Nhóm hàng chủ yếu	Chi cục Thống kê tỉnh, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
1.1	Bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng			
1.2	Dịch vụ lưu trú ăn uống	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng			
1.3	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng			
2	Số lượt khách quốc tế đến (<i>hàng không, đường bộ</i>)	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh

3	Số lượt khách du lịch nội địa	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Vận tải hành khách (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Vận tải hàng hóa (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Số thương nhân có giao dịch thương mại điện tử (<i>doanh thu, tốc độ tăng trưởng, quy mô thị trường...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/ Năm	Tỉnh/thành phố, ngành kinh tế, khu vực kinh tế	Sở Công Thương, Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
IX	Bảo hiểm xã hội							
1	Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN							
1.1	Bảo hiểm xã hội							
	Số người tham gia BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH	%	Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Bảo hiểm thất nghiệp							
	Số người tham gia BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN	%	Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

1.3	Số người tham gia BHYT	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Số người hưởng BHXH, BHYT, BHTN							
2.1	Số người giải quyết hưởng mới chế độ BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng BHXH hàng tháng	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng trợ cấp BHXH một lần	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ ốm đau	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ thai sản	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Số người giải quyết hưởng mới chế độ BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Số lượt người khám chữa bệnh BHYT	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Thu BHXH, BHYT, BHTN							
3.1	Thu BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Thu BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

3.3	Thu BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chi trả BHXH, BHYT, BHTN							
4.1	Chi BHXH							
	Chi BHXH nguồn NSNN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Chi BHXH nguồn quỹ BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.2	Chi BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.3	Chi BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng (Tùy Năm)		Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
X	Quản lý xã hội, an ninh trật tự, thanh tra							
1	Phòng cháy, chữa cháy (số vụ, số người chết, bị thương, thiệt hại...)							
1.1	Số vụ cháy, nổ	Vụ	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Số người chết	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.3	Số người bị thương	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.4	Thiệt hại tài sản	Đồng	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	An toàn giao thông (số vụ tai nạn; số người chết; số người bị thương...)							

2.1	Số vụ		Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
2.2	Số người chết		Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
2.3	Số người bị thương		Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
2.4	Thiệt hại tài sản		Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
3	Ngộ độc thực phẩm (số vụ, số người bị ngộ độc, số người chết...)	Số vụ	Toàn tỉnh	Tháng	UBND địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
4	Dịch bệnh nhóm A, B theo Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm (số người nhiễm, số người tử vong...)	Người	Toàn tỉnh	Tháng	UBND địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
5	Phòng, chống tội phạm (ma túy; công nghệ cao; quản lý kinh tế; tham nhũng, tội phạm có tổ chức...)						
5.1	Điều tra, xử lý tội phạm về ma túy	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
5.2	Điều tra, xử lý tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
5.3	Điều tra, xử lý tội phạm về trật tự xã hội có sử dụng công nghệ cao	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh
6	Công tác thanh tra (thanh tra hành chính; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kế hoạch thanh tra...)		Toàn tỉnh	Tháng	Không	Thanh tra tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh

7	Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (<i>cuộc tiếp công dân; tiếp nhận đơn thư; giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo ...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Không	Thanh tra tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XI	Lao động, việc làm, giáo dục và đào tạo							
1	Lao động (<i>lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, giao dịch việc làm, lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp...</i>)	Người	Toàn tỉnh	Quý/ 6 tháng/ năm	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Giáo dục nghề nghiệp (<i>cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển mới, tốt nghiệp,...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Công lập/ ngoài công lập, giới tính, dân tộc, trình độ chuyên môn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có dạy nghề cho người khuyết tật		Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm	Các địa phương	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Bảo trợ xã hội (số người được trợ cấp xã hội hàng tháng; số người/hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng; số người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận; số người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế)	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm	Các địa phương	Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Giáo dục và đào tạo (<i>Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên</i>)							
5.1	Giáo dục Mầm non							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	Trẻ	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.2	Giáo dục Tiểu học							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.3	Giáo dục Trung học cơ sở							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

5.4	Giáo dục Trung học phổ thông							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.5	Giáo dục Thường xuyên							
	Số trường	Cơ sở	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học viên	HV	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XII	Nội vụ - Cải cách hành chính, chuyển đổi số							
1	Công chức, viên chức (biên chế hưởng lương từ NSNN; biên chế được giao; biên chế thực hiện; số tuyển mới, số nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác ra khỏi cơ quan...		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tỷ lệ cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh	%	Toàn tỉnh	6 tháng/năm		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Nhóm chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Nhóm chỉ số theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	%	Sở, ban, ngành/ địa phương	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và của các sở, ngành, địa phương	Điểm	Sở, ban, ngành/ địa phương	Năm		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XIII	Nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương		Tỉnh, thành phố	Tháng		UBND địa phương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
B	Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP)		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	GRDP bình quân đầu người		Toàn tỉnh	Năm		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân		Toàn tỉnh	Tháng/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tốc độ tăng năng suất lao động		Toàn tỉnh	Năm		Chi cục Thống kê tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều		Toàn tỉnh	Năm	Cả nước/dân tộc thiểu số	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	Toàn tỉnh	năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Số giường	Toàn tỉnh	năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Sở Nông nghiệp và Môi trường		

14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	Toàn tỉnh	Quý/ Năm	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
C.	Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia đến năm 2025							
1	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.1	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,...	%	Toàn tỉnh	Tháng 12/2025	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng	Theo Dự án	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Dân tộc và Tôn giáo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải	Công trình/Dự án	Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
D.	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn							
1	Các thông tin về khí tượng thủy văn (<i>số liệu quan trắc khí tượng thủy văn, bản tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn tại khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn</i>)		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Các thông tin về công trình phòng chống thiên tai (<i>hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đê điều, sạt lở bờ sông, bờ biển</i>)	Công trình	Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2.1	Hồ chứa thủy lợi	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Hồ thủy điện	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Các thông tin về dân sinh - kinh tế (<i>dân cư, nhà ở, đất diện tích trồng trọt, số đầu con trong chăn nuôi, diện tích thủy sản, số hộ thiếu đói...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Số hộ/người được hỗ trợ lương thực do thiên tai, hỏa hoạn, giáp hạt hoặc lý do bất khả kháng khác	Hộ/người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tổng số gạo hỗ trợ	Hộ	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Các dữ liệu về bản đồ và ảnh viễn thám (<i>bản đồ rủi ro thiên tai, sạt lở, ngập lụt, ảnh vệ tinh...</i>)	Tờ	Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Các thông tin dữ liệu về công trình giao thông vận tải (<i>điểm có nguy cơ sạt lở, lở, bao gồm tọa độ, chiều dài, phương án xử lý...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Các thông tin về tàu cá (<i>số lượng tàu theo chiều dài lớn nhất, khu vực neo đậu, thông tin về chủ tàu/thuyền trưởng, vị trí neo đậu tàu, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá...</i>)		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	